

Số: 55/2026/QĐST-HNGĐ

Tuyên Quang, ngày 23 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 19/2026/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2026 giữa:

- Nguyên đơn: Anh **Nguyễn Xuân H**, sinh ngày 04/02/2003.

Địa chỉ: Thôn K, xã Y, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Chị **Triệu Thị H1**, sinh ngày 02/12/2003.

Địa chỉ: Thôn K, xã Y, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2026.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Xuân H và chị Triệu Thị H1 (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 30 ngày 11/10/2023 của UBND xã T, huyện Y nay là UBND xã Y, tỉnh Tuyên Quang).

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Xuân H và chị Triệu Thị H1 đều xác định có 01 con chung tên là Nguyễn Duy T, sinh ngày 15/7/2024.

Anh chị thống nhất thỏa thuận: Giao con chung cháu Nguyễn Duy T, sinh ngày 15/7/2024 cho anh Nguyễn Xuân H là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Triệu Thị H1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

*Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.*

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Xuân H và chị Triệu Thị H1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về vay nợ, cho vay nợ chung: Anh Nguyễn Xuân H và chị Triệu Thị H1 đều xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Xuân H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm số tiền là 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng). Chị Triệu Thị H1 phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm số tiền là 75.000đ (Bảy mươi lăm nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND Khu vực 1 – Tuyên Quang (02 bản);
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Yên Sơn (nơi ĐKKH);
- Các đương sự;
- Lưu.

**THẨM PHÁN**

**Quan Thị Thu Trang**